

Số: 321/2022/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 12 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 492/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2022 giữa:

\* Nguyên đơn: Chị Trần Thị L, sinh năm 1989.

Ngụ: số 44, ấp T, xã N, huyện Th, tỉnh Long An.

\* Bị đơn: Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1980.

Ngụ: số nhà 254/B, ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị L và anh Nguyễn Văn P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: chị Trần Thị L và anh Nguyễn Văn P thuận tình ly hôn.

Ghi nhận việc chị L, anh P không yêu cầu cấp dưỡng cho nhau sau khi ly hôn.

Về con chung: có 02 con chung tên Nguyễn Thị Phương V, sinh ngày 07/01/2011 và Nguyễn Thị Yến N, sinh ngày 29/8/2014. Anh P được nuôi hai

con, ghi nhận việc anh P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Chị L được quyền thăm nom chăm sóc giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản. Tuy nhiên, vì quyền và lợi ích của con chung, một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có nên không xét đến.

Về án phí:

+ Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Trần Thị L phải chịu án phí là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0010556 ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Chị L được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
  - VKSND huyện Châu Thành;
  - UBND xã P
- (Số ĐKKH 34/2018);
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
  - TAND tỉnh Bến Tre;
  - Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN  
(ĐÃ KÝ)**

**Trần Nguyễn Trọng Hiếu**